

<b>ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHỔ AN</b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b>
Số: /BC - UBND	<i>Phổ An, ngày tháng năm 2024</i>

## **BÁO CÁO RÀ SOÁT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

### **I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VIỆC RÀ SOÁT:**

#### **1. Công tác chỉ đạo thực hiện và quá trình thực hiện nhiệm vụ rà soát:**

##### *1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện:*

Hàng năm UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện đối với Công tác xây dựng, ban hành văn bản; tăng cường vai trò, trách nhiệm các ban, ngành Ủy ban nhân dân xã, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc đảm bảo chất lượng và tiến độ xây dựng, ban hành văn bản. Để tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023, UBND xã Phổ An ban hành kèm theo Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 26/01/2023, về việc Thực hiện kiểm tra, tự kiểm tra và rà soát công bố văn bản quy phạm pháp luật năm 2023. Theo đó các bộ phận có trách nhiệm phối hợp với bộ phận Tư pháp - hộ tịch trong việc tự kiểm tra văn bản của UBND xã. Đồng thời, triển khai thực hiện việc rà soát thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã ban hành, hệ thống hóa văn bản đang còn hiệu lực thi hành làm cơ sở cho việc áp dụng thống nhất trên địa bàn xã.

1.2. Giao Bộ phận Tư pháp phối hợp (Ban pháp chế HĐND xã) các ban, ngành chuyên môn xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, tiến hành hệ thống hóa các văn bản thuộc trách nhiệm của cơ quan mình theo trình tự hệ thống hóa quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp ban hành kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn xã Phổ An. Kế hoạch đưa ra 02 nội dung cần tập trung thực hiện như sau:

- Một là, Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Trong đó, nêu rõ nội dung và phân công trách nhiệm của các ban ngành, đơn vị trong việc rà soát, xác định, đề xuất ban hành văn bản QPPL mới phải đảm bảo theo Điều 27, Điều 28, Điều 111, Điều 127 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (Luật năm 2015). Đối với văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, phải thực hiện trên cơ sở quy trình rà soát văn bản QPPL. Nâng cao chất lượng soạn thảo, góp ý dự thảo văn bản QPPL; Tiếp thu, giải trình nội dung góp ý, thẩm định và hoàn thiện dự thảo văn bản; Nâng cao chất lượng hoạt động thẩm định văn bản QPPL; Thông qua ý kiến thành viên UBND xã, hoàn thiện dự thảo và trình thông qua cấp trên phê duyệt ban hành.

- Hai là, Công tác kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: quy định trách nhiệm của từng ban, ngành đơn vị thực hiện một số nội dung cụ thể trong hoạt động kiểm tra văn bản, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát hoặc rà soát theo chuyên đề, địa bàn, lĩnh vực theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương và của UBND tỉnh, thị xã, UBND xã; qua đó, tham mưu Lãnh đạo UBND xã đề xuất cấp ban hành xử lý các văn bản QPPL do UBND xã ban hành hoặc tham mưu UBND xã trình Thường trực HĐND xã xử lý các văn bản QPPL do HĐND xã ban hành không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã; kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực thi hành, công bố danh mục những văn bản QPPL của HĐND xã và UBND xã hết hiệu lực định kỳ năm 2023 và quy định chi tiết hết hiệu lực trong năm 2024, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc tra cứu, áp dụng.

*1.3. Tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cộng tác viên, phục vụ kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL:*

Bộ phận Tư pháp-hộ tịch (phụ trách chung) thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND xã và tiến hành kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền. Hiện nay, có 01 kiêm nhiệm thực hiện công tác này.

*1.4. Công tác tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ:*

Trong năm 2020, 2021, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực, UBND thị xã đã tổ chức hội nghị tập huấn công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật với đối tượng là các cán bộ làm công tác pháp chế và cán bộ làm công tác kiểm tra văn bản tại các phòng, ban, UBND xã, thị trấn trên địa bàn thị xã;

## **2. Kết quả rà soát:**

2.1. *Tổng số văn bản thuộc đối tượng phạm vi rà soát của cơ quan:* Qua công tác tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát: 06 văn bản thuộc đối tượng phạm vi rà soát của cơ quan.

2.2. *Tổng số văn bản thuộc đối tượng, phạm vi rà soát của cơ quan, đơn vị : 06 văn bản. Cụ thể:*

- Trong năm 2014, UBND ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (quyết định số 75/2014/QĐ-UBND về việc công bố danh mục tổng hợp các văn bản quy phạm pháp luật do UBND xã ban hành từ năm 2003-2013), HĐND xã không ban hành văn bản QPPL.

- Trong năm 2016, UBND ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (quyết định số 186/2016/QĐ-UBND Ban hành quy chế hoạt động của UBND xã, nhiệm kỳ 2016-2021), HĐND xã không ban hành văn bản QPPL.

- Trong năm 2017, UBND ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (quyết định số 370/2017/QĐ-UBND Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của nhà văn hóa, khu thể thao thôn), HĐND xã không ban hành văn bản QPPL.

- Trong năm 2018, UBND ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (quyết định số 248/2018/QĐ-UBND về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật), HĐND xã không ban hành văn bản QPPL.

- Trong năm 2019, UBND ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (quyết định số 27/2019/QĐ-UBND về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do UBND xã ban hành), HĐND xã không ban hành văn bản QPPL.

- Trong năm 2023, UBND ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (quyết định số 01/2032/QĐ-UBND Ban hành quy chế thực hiện dân chủ cơ sở trên địa bàn xã Phổ An), HĐND xã không ban hành văn bản QPPL.

*(Cụ thể có Phụ lục 1 kèm theo)*

2.3. Các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập không còn phù hợp với thực tiễn: 0 văn bản.

*(Cụ thể có Phụ lục 2 kèm theo)*

## **II. ĐÁNH GIÁ:**

### **1. Đánh giá chung:**

Nhìn chung, văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã ban hành đúng thẩm quyền, căn cứ pháp lý ban hành văn bản phù hợp với các quy định hiện hành và các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên. Tạo điều kiện và định hướng phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; các văn bản ban hành có tính thực tiễn, khả thi, phù hợp với các đối tượng được điều chỉnh. UBND xã luôn coi công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản là một nhiệm vụ trọng tâm và thiết thực trong công tác điều hành, quản lý Nhà nước trên mọi lĩnh vực hoạt động.

Trong những năm qua, UBND xã đã quan tâm, chỉ đạo công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thường xuyên rà soát văn bản để phát hiện những quy định không còn phù hợp với quy định của pháp luật để đảm bảo tính hợp lý, thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn nhiều hạn chế, bất cập như: cán bộ công chức làm kiêm nhiệm.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc của hệ thống pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương:**

*2.1. Tồn tại hạn chế:* Việc đăng ký chương trình xây dựng văn bản QPPL còn chưa đảm bảo tiến độ, UBND xã chưa chủ động trong việc tự kiểm tra rà soát văn bản QPPL do cơ quan, đơn vị tham mưu cho HĐND, UBND huyện ban hành, HĐND, UBND cấp xã ban hành để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế để phù hợp các quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn tại địa phương. Kinh phí phục vụ cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL ở cấp xã chưa được bố trí; do điều kiện khó khăn về cơ sở vật chất, trình độ sử dụng, khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ, công chức còn hạn chế nên việc khai thác dữ liệu gặp khó khăn.

### *2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế*

2.1. Nguyên nhân chủ quan Đối với xã chưa xây dựng văn bản QPPL khi được Luật giao (Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở giao cấp xã, xây dựng quy chế dân chủ trong năm 2023). Mặt trận, Các ban ngành, hội đoàn thể đơn vị chưa thực sự quan tâm nghiên cứu, tham gia vào ý kiến các dự thảo văn bản QPPL do ban, ngành khác tham mưu.

2.2. Nguyên nhân khách quan Hiện nay, HĐND và UBND cấp xã theo quy định của Luật chỉ được ban hành văn bản QPPL khi được Luật giao hoặc được giao trong Nghị quyết của UBND. Trong khi đó, xuất phát từ chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, HĐND, UBND cấp xã cũng cần thiết phải ban hành văn bản quy định những biện pháp để thực hiện chức năng quản lý nhà nước của mình và

những nội dung này cũng được giao trong các văn bản QPPL khác của Chính phủ, bộ, ngành; ngoài ra nội dung của những văn bản này có thể có đầy đủ những yếu tố đặc trưng của QPPL quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL (là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng lặp đi lặp lại nhiều lần đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn cấp xã) khó khăn trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:**

- Để công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL được thực hiện tốt, UBND xã kiến nghị một số nội dung sau:

- Cấp trên quan tâm đến các điều kiện đảm bảo thi hành của công tác kiểm tra, rà soát văn bản.

- Thường xuyên tập huấn cho người làm công tác kiểm tra văn bản nhằm bảo đảm tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này.

Trên đây là Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân xã Phổ An báo cáo UBND thị xã, Phòng Nội vụ thị xã biết để tổng hợp báo cáo và theo dõi chỉ đạo công tác này đạt kết quả tốt trong thời gian đến ./.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng Nội vụ thị xã Đức Phổ;
- TT. Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Hà**